

Bài 2: Luật Thuế TNCN Những vướng mắc phát sinh

Bên cạnh những kết quả được đánh giá cao trên các giác độ: mở rộng đối tượng có tính đến gia cảnh của NNT, bao quát được hầu hết các khoản thu nhập của các cá nhân trong xã hội; số thuế tăng hơn so với khi thực hiện Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao trước đây... thì sau 2 năm áp dụng, chính sách thuế TNCN đã bắt đầu bộc lộ một số bất cập, không chỉ đối với công tác quản lý, mà còn cả đối với việc triển khai thực hiện.

 Thanh Mai

Một số quy định đã không còn phù hợp

Theo đánh giá bước đầu của Vụ Quản lý thuế TNCN - Tổng cục Thuế thì, nguyên nhân khiến các quy định trong nội dung chính sách thuế TNCN không phù hợp với thực tiễn là do những tác động về tài chính, tiền tệ của các nền kinh tế lớn trên thế giới và trong khu vực đã ảnh hưởng trực tiếp đến một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô, giá cả hàng hoá, dịch vụ và đời sống của nhân dân. Cụ thể là:

Mức giảm trừ gia cảnh: 4.000.000 đồng/cá nhân NNT và 1.600.000 đồng/người phụ thuộc mà Luật Thuế TNCN quy định, được thiết kế khi tiền lương tối

thiểu đối với khu vực hành chính sự nghiệp là 540.000đồng/tháng. Tuy nhiên, do tác động của khủng hoảng kinh tế, giá cả tăng, Nhà nước đã điều chỉnh tiền lương tối thiểu lên mức mới là 730.000 đồng/tháng (gấp 1,35 lần) và dự kiến đến tháng 5 năm 2011 có thể còn tăng lên mức cao hơn. Chính vì vậy mà mức giảm trừ gia cảnh hiện hành áp dụng đã không còn phù hợp, cho dù là để đáp ứng mục tiêu mở rộng đối tượng nộp thuế.

Cũng theo quy định của luật, một số khoản trợ cấp, phụ cấp như: trợ cấp tinh giản biên chế, tiền bồi thường tai nạn lao động, tiền hỗ trợ cho người lao động và



thân nhân (bố, mẹ, con) của người lao động không được coi là chi phí hợp lý được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế, trong khi tại các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Bộ Luật lao động, các khoản này lại được coi là chi phí hợp lý đối với người lao động, dẫn đến sự không thống nhất, thiếu hợp lý, gây khó cho người thực hiện.

Đối với khoản thu nhập từ lãi tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, Luật Thuế TNCN quy định được miễn thuế, tuy nhiên phần lãi cổ tức do đầu tư vốn của cá nhân lại phải chịu thuế. Đây là điểm bất hợp lý, vì chủ trương của Đảng và Nhà nước ta hiện nay đang khuyến khích các cá nhân bỏ vốn đầu tư để đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần cho sự nghiệp chung của đất nước.

Luật Thuế TNCN: phức tạp khi thực hiện.

Luật Thuế TNCN quy định 02 phương pháp tính thuế đối với chuyển nhượng chứng khoán (phương pháp tính chênh lệch giữa giá bán và giá mua với thuế



Nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN tại Cục Thuế TP HCM

Ảnh: PV



Cục Thuế Hà Nội tập huấn Luật Thuế TNCN cho các đơn vị chi trả thu nhập

Ảnh: PV

suất là 20% và phương pháp tính trên giá bán với thuế suất 0,1%); 03 phương pháp tính thuế đối với chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận quà tặng là bất động sản (phương pháp tính chênh lệch giữa giá bán và giá mua với thuế suất là 5%; phương pháp tính trên giá bán với thuế suất 2% và áp dụng thuế suất toàn phần 10% sau khi trừ 10 triệu đồng đối với bất động sản nhận thừa kế, quà tặng). Việc xác định giá chuyển nhượng chứng khoán (chưa niêm yết hoặc chưa đăng ký tại Trung tâm lưu ký) và giá chuyển nhượng bất động sản được xác định theo giá thị trường tại thời điểm chuyển nhượng.

Lý thuyết là như vậy nhưng trong thực tế, giá chuyển nhượng được thỏa thuận giữa người bán và người mua, nên cùng một thời điểm, có nhiều mức giá khác nhau với cùng một mã chứng khoán hoặc cùng một lô đất được giao dịch. Thực tế này đã làm khó cho cơ quan quản lý trong việc xác định giá để tính thuế, mà nếu chỉ dựa vào giá kê khai của người

chuyển nhượng thì rất thấp so với thực tế. Để hoá giải, hiện nay, hầu hết việc chuyển nhượng chứng khoán, bất động sản đều buộc phải áp dụng phương pháp thuế suất toàn phần tính trên giá chuyển nhượng. Theo đó, giá chuyển nhượng chứng khoán xác định theo giá sàn giao dịch, còn giá chuyển nhượng bất động sản tính theo giá do UBND các tỉnh, TP quy định. Giải pháp tình thế này tuy thuận tiện khi thực hiện, nhưng lại không phản ánh đúng mức thu nhập mà cá nhân người chuyển nhượng nhận được, vừa thiếu minh bạch, thiếu công bằng, vừa không thuyết phục được NNT.

Bên cạnh đó, tại điểm b, khoản 1, Điều 24 Luật Thuế TNCN quy định: “cá nhân có thu nhập chịu thuế có trách nhiệm kê khai, nộp thuế vào NSNN và quyết toán đối với mọi khoản thu nhập theo quy định của pháp luật về quản lý thuế”. Quy định này buộc các cá nhân có thu nhập, cho dù thu nhập đó chưa đến mức phải nộp thuế, cũng phải kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế, nên số lượng

người kê khai quyết toán rất lớn, trong khi cơ sở vật chất, kỹ thuật, lực lượng cán bộ của cơ quan thuế chưa đáp ứng. Thực trạng này không những tạo ra sức ép về khối lượng công việc đối với cơ quan quản lý, mà còn gây nhiều phiền phức cho NNT, đi ngược lại chủ trương cải cách hành chính mà bộ máy quản lý nhà nước đang hướng tới.

Thêm một số bất cập

Hiện tại, khoản 4, Điều 4 Luật Thuế TNCN quy định: thu nhập từ chuyển nhượng, thừa kế, quà tặng là bất động sản giữa bố mẹ cho con, giữa anh, chị, em ruột với nhau được miễn thuế. Tuy nhiên, phần của bố dượng cho con riêng của vợ, mẹ kế cho con riêng của chồng, chị dâu cho em chồng, anh rể cho em vợ lại chưa được quy định trong luật, mặc dù quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà trên thực tế là tài sản chung do cả 2 vợ chồng cùng đứng tên trong giấy chứng nhận, dẫn đến nhiều bất cập khi thực hiện.

Thêm vào đó, việc xác định nhà ở, đất ở duy nhất để được miễn thuế theo luật định hiện cũng gặp rất nhiều khó khăn và dễ bị lợi dụng trốn thuế, do chỉ căn cứ vào việc NNT tự kê khai, tự chịu trách nhiệm, kể cả lấy xác nhận của chính quyền phường, xã thì cũng không đủ căn cứ vì cá nhân có thể còn có nhà ở, đất ở tại nơi khác mà việc xác nhận vượt qua khỏi tầm kiểm soát của chính quyền sở tại. Do đó, quy định này hiện đang thiếu căn cứ pháp lý để thực hiện.

Trong khi thực tế đang đặt ra rất nhiều thách thức thì công tác quản lý, mà cốt lõi là hệ thống cơ sở dữ liệu về NNT vẫn đang trong quá trình xây dựng hoàn thiện, nên ít nhiều chưa đáp ứng được yêu cầu quản lý theo mục tiêu đề ra. Bởi vậy, bài toán sửa đổi, bổ sung một số điểm bất cập trong chính sách thuế TNCN đang là đòi hỏi khách quan từ thực tiễn cuộc sống ■